



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

*26/02/2024-01/03/2024*

**Khối Nghiên cứu**














**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## NHỊP ĐIỀU CHỈNH ĐỂ TĂNG TIẾP?

- Chứng khoán Mỹ khép lại một tuần xanh rực nhờ cổ phiếu chip Nvidia, chứng khoán Nhật Bản vượt đỉnh sau 34 năm, chứng khoán Trung Quốc cũng có chuỗi tăng 9 phiên liên tiếp.
- Dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME cho thấy khả năng Fed bắt đầu giảm lãi suất vào tháng 6 là 52%.
- Vn-Index gặp áp lực chốt lời ở vùng 1,240 điểm, tương đương đỉnh tháng 8&9/2023 nhưng vẫn hoàn tất 1 tuần tăng điểm và đang hướng tới tháng tăng thứ 4 liên tiếp.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường đạt 26,500 tỷ đồng, mức cao nhất 5 tháng vừa qua. Tháng 1 và tháng 2 đang có mức thanh khoản cao hơn so với cùng kỳ 54.74% và 81.96%.
- Khối ngoại có tuần mua ròng nhưng tập trung chủ yếu ở Upcom, trong khi bán ròng ở HSX.
- Chỉ số Vn-Index đã phản ứng mạnh ở vùng cản 1,233 - 1,240 điểm. Nhịp điều chỉnh có khả năng kiểm tra lại vùng hỗ trợ ngắn hạn ở khu vực 1,180 – 1,190 điểm.
- Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa và các chủ đề đầu tư cho năm 2024.

Các sự kiện chính trong tuần này (26/02 – 01/03)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
26  Mỹ: Doanh số bán nhà mới (tháng 1)	27  Nhật Bản: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 1)  Mỹ: Đơn đặt hàng hóa lâu bền (tháng 1)  Mỹ: Chỉ số niềm tin tiêu dùng (tháng 2)	28  Mỹ: Dự kiến tăng trưởng GDP lần 2 (quý 4)	29  Đức: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 2)  Đức: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 2)  Mỹ: Chỉ số lõi PCE (tháng 1)  Canada: Chỉ số tăng trưởng GDP (quý 4)	01/03  Châu Âu: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 2)  Mỹ: Chỉ số PMI (tháng 2)

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

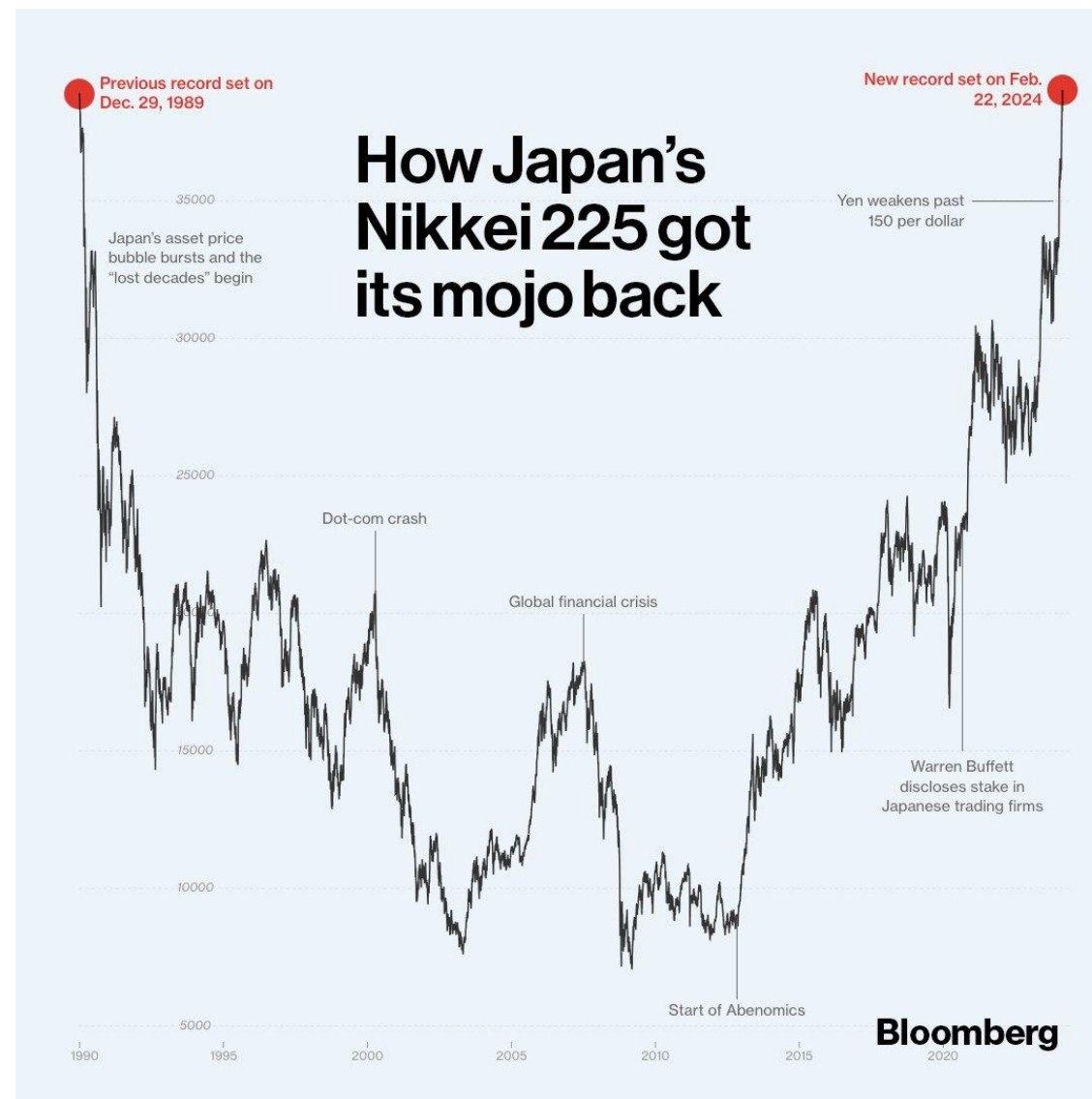
Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	761.18	1.46%	3.74%	4.70%	21.21%
Dow Jones	39,131.53	1.30%	2.68%	3.83%	19.24%
S&P 500	5,088.80	1.66%	4.04%	6.69%	28.18%
Europe	497.24	1.15%	2.77%	3.80%	8.64%
Japanese	39,098.68	1.59%	9.36%	16.84%	42.42%
Korea	2,667.70	0.72%	7.63%	0.47%	10.07%
China	3,004.88	4.85%	3.25%	1.01%	-8.03%
HongKong	16,725.86	2.36%	4.85%	-1.89%	-16.41%
Taiwan	18,889.19	1.52%	4.97%	5.34%	21.84%
Indian	73,142.80	0.99%	3.45%	1.25%	23.00%
Singapore	3,184.91	-1.15%	0.80%	-1.71%	-2.97%
Malaysia	1,549.11	1.01%	2.84%	6.49%	6.34%
Indonesia	7,295.10	-0.55%	2.21%	0.31%	6.40%
Thailand	1,398.14	0.86%	2.19%	-1.25%	-14.44%
Philippine	6,913.21	0.58%	3.40%	7.18%	3.40%
Vietnam	1,212.00	0.19%	3.09%	7.26%	16.59%
Brent Oil	80.80	-3.20%	-3.29%	4.88%	-2.44%
Crude Oil WTI	76.57	-2.03%	-1.85%	6.87%	0.33%
Gold	2,045.80	0.99%	0.95%	-1.25%	13.08%
S&P 500 VIX	13.75	-3.44%	3.70%	10.44%	-36.55%
Dollar Index	103.91	-0.27%	0.65%	2.85%	-1.19%
U.S. 10Y	4.25	-1.12%	2.63%	9.88%	7.62%
U.S. 2Y	4.69	0.95%	7.59%	10.31%	-2.61%

Nguồn: Investing, MBS Research

- Chỉ số Chứng khoán toàn cầu (MSCI All-Country World Index), theo dõi gần 3.000 cổ phiếu tiêu biểu ở 48 thị trường phát triển và mới nổi lập kỷ lục mới.
- Chứng khoán Mỹ khép lại một tuần xanh rực nhờ cổ phiếu chip Nvidia, chứng khoán Nhật Bản vượt đỉnh sau 34 năm, chứng khoán Trung Quốc cũng có chuỗi tăng 9 phiên liên tiếp.
- Sự vững vàng của nền kinh tế Mỹ, nhất là thị trường lao động, làm phát giá tiêu dùng và giá nhà sản xuất còn dai dẳng, làm dấy lên mối lo ngại rằng Fed sẽ giữ lãi suất cao hơn lâu hơn so với kỳ vọng trước đây.
- Lãi suất được giữ ở mức cao trong thời gian lâu hơn đẩy lùi kỳ vọng về thời điểm Fed bắt đầu cắt giảm lãi suất sang tháng 6.
- Giá dầu WTI và Brent chót tuần giảm mạnh. Tuy nhiên, những dấu hiệu về mối lo cung cầu có thể phục hồi giá dầu trong những ngày tới.

- Với lợi nhuận doanh nghiệp quý 3 cao hơn dự báo (lưu ý NĐTC của Nhật Bản bắt đầu từ ngày 01/04), các chuyên gia cổ phiếu tại Bank of America đã nâng dự báo với chỉ số Nikkei 225, từ 38,500 điểm lên 41,000 điểm vào cuối năm 2024.
- Đà tăng còn được hỗ trợ bởi đồng Yên yếu hơn. So với đầu năm, đồng nội tệ của Nhật Bản đã giảm 6% so với USD và sắp rơi xuống mức đáy 33 năm.
- Giới đầu tư gần đây theo chân Warren Buffett rót vốn vào chứng khoán của xứ mặt trời mọc. Bên cạnh đó, họ cũng đánh giá cao các cuộc cải cách quản trị doanh nghiệp của Chính phủ Nhật Bản. Dữ liệu của Sở giao dịch chứng khoán Tokyo cho thấy khối ngoại đã rót hơn 2 ngàn tỷ Yên vào sàn này trong tháng 1/2024.

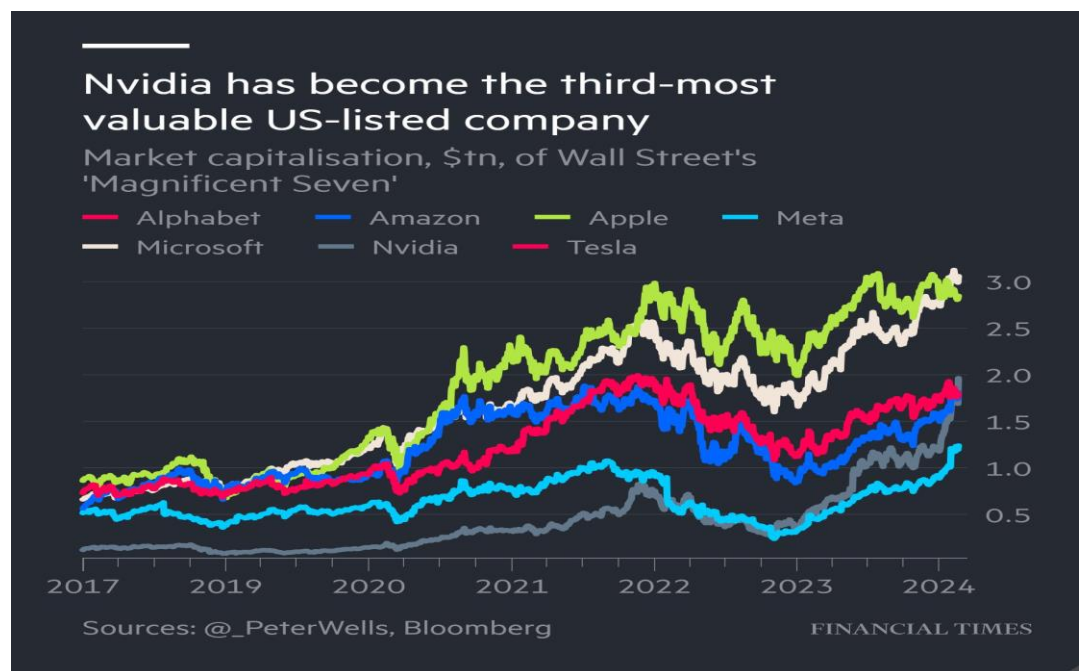
## Chứng khoán Nhật Bản vượt đỉnh sau 34 năm chờ đợi





- Chứng khoán Mỹ lập kỷ lục mới nhờ tâm lý hưng phấn của nhà đầu tư với các cổ phiếu có liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI). Đặc biệt, cổ phiếu hãng sản xuất chip Nvidia đã tăng 16% trong phiên ngày thứ Năm sau khi hãng công bố kết quả kinh doanh quý gần nhất với doanh thu và lợi nhuận vượt xa kỳ vọng.
- Nvidia hiện là công ty niêm yết có giá trị thứ ba tại Mỹ sau Microsoft và Apple. Cơn sốt AI đã trở thành động lực cho tốc độ tăng gây sửng sốt của giá cổ phiếu Nvidia cùng với các cổ phiếu Big Tech khác trong năm qua.
- Báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ cho thấy số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần qua ở nước này bất ngờ giảm - một dấu hiệu cho thấy tăng trưởng việc làm có thể vẫn duy trì vững vàng trong tháng 2.
- Biên bản cuộc họp gần đây nhất của Fed được công bố ngày 21/2 cho thấy: Các nhà hoạch định chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) không muốn giảm lãi suất quá sớm và quá nhanh trong năm nay vì lo ngại lạm phát có thể trở lại.
- Số liệu công bố ngày thứ Sáu cho thấy tăng trưởng của ngành dịch vụ Mỹ được đẩy nhanh trong tháng 1, khi lượng đơn hàng mới và số lượng việc làm mới trong lĩnh vực này cùng tăng.

## Chỉ số chứng khoán Mỹ (S&P 500)



Thời điểm cắt giảm lãi suất đầu tiên đã được đẩy lùi về tháng 6 năm 2024.

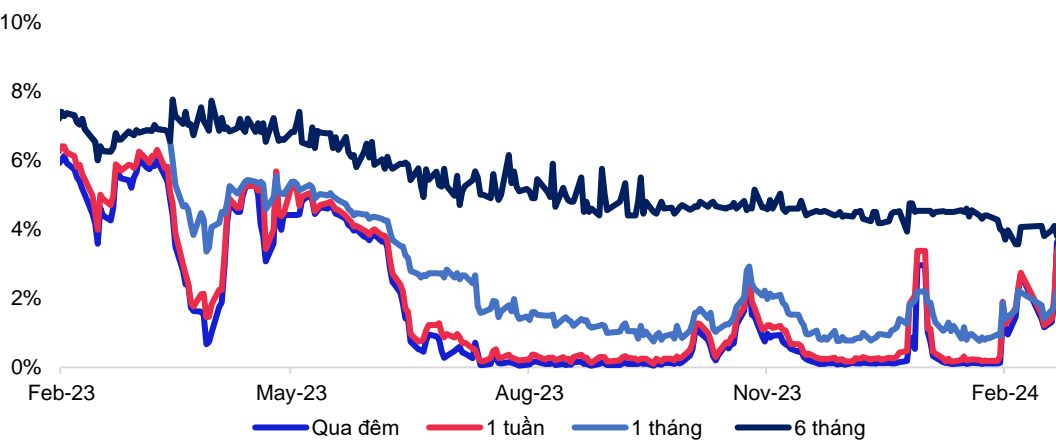
- Dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME cho thấy khả năng Fed bắt đầu giảm lãi suất vào tháng 6 là 52%. Mới vào đầu tháng này, thị trường còn cho rằng khả năng Fed tiến hành đợt giảm lãi suất đầu tiên vào tháng 3 là 62%.
- Hồi đầu năm, Phố Wall đặt cược rằng Fed sẽ có tới 6 đợt giảm lãi suất trong năm nay, nhưng hiện tại, thị trường cho rằng Fed sẽ chỉ có 4 đợt hạ lãi suất trong cả năm - gần hơn với dự báo của Fed là có 3 đợt giảm.
- Tuy nhiên, các báo cáo lạm phát nóng gần đây đã dẫn tới một câu hỏi mà cho tới gần đây không ai nghĩ tới: Liệu Fed có thể giữ nguyên lãi suất ở mức 5,25-5,5%, cao nhất 23 năm, trong thời gian còn lại của năm, thậm chí có thể tăng lãi suất thêm, để đưa lạm phát giảm gần hơn về mục tiêu 2%?
- Trong cuộc họp tháng 1, Fed đưa ra quyết định giữ nguyên lãi suất lần thứ tư liên tiếp. Trong họp báo sau cuộc họp đó, Chủ tịch Fed Jerome Powell nói lạm phát đã giảm đáng kể, nhưng Fed vẫn muốn có thêm những dấu hiệu nữa của sự giảm lạm phát trước khi bắt đầu cắt giảm lãi suất.

CME FEDWATCH TOOL - MEETING PROBABILITIES									
MEETING DATE	325-350	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
20/03/2024				0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,0%	96,0%
01/05/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,9%	25,3%	73,8%
12/06/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,5%	14,3%	52,0%	33,1%
31/07/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,3%	8,2%	35,4%	41,5%	14,7%
18/09/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,2%	5,7%	26,7%	39,5%	23,2%	4,7%
07/11/2024	0,0%	0,0%	0,1%	2,9%	16,2%	33,1%	31,4%	14,0%	2,3%
18/12/2024	0,0%	0,1%	2,0%	11,7%	27,4%	32,0%	19,8%	6,2%	0,8%
29/01/2025	0,0%	1,2%	7,6%	20,8%	30,0%	25,0%	12,0%	3,1%	0,3%
12/03/2025	0,4%	3,4%	12,1%	23,9%	28,3%	20,5%	9,0%	2,2%	0,2%

## Lãi suất

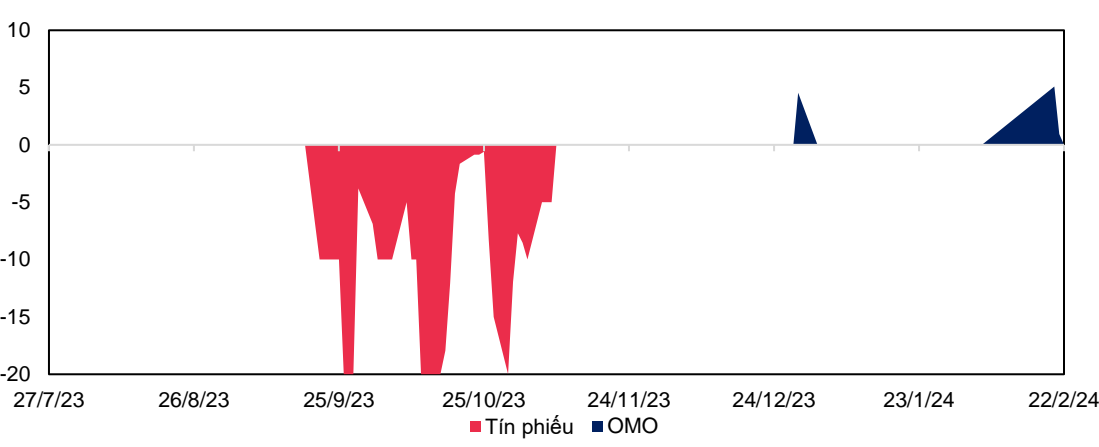
- Lãi suất liên ngân hàng đã có dấu hiệu nhích lên kể từ phiên đầu tuần. Lãi suất qua đêm bật tăng lên và hiện đang giao dịch tại mức 3.7%, đây là mức tăng cao nhất kể từ tháng 5 năm ngoái. Lãi suất tại các kỳ hạn dưới 1 tháng khác cũng giảm nhiệt so với thời điểm trước kỳ nghỉ diễn ra và hiện đang giao dịch trong khoảng 2.2%-3.6%. Kỳ hạn dài 6 tháng duy trì đi ngang và hiện đang giao dịch xung quanh mức 4%. Lãi suất qua đêm cao hơn các lãi suất kỳ hạn ngắn khác cho thấy việc thiếu hụt thanh khoản tạm thời trong hệ thống.
- NHNN đã thực hiện 2 giao dịch đầu tiên vào năm mới qua kênh OMO trên thị trường mở để hỗ trợ hệ thống khi thanh khoản không còn quá dư thừa. Tổng cộng lượng tiền bơm ra hệ thống là hơn 6 nghìn tỷ với kỳ hạn là 7 ngày và lãi suất 4%. Lượng tiền này sẽ đáo hạn và quay trở lại NHNN vào tuần cuối cùng của tháng 2.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở



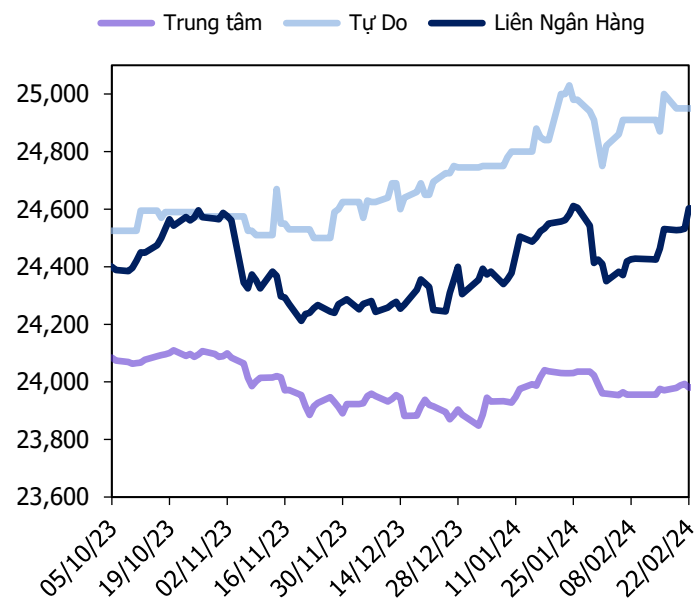
Nguồn: Các NHTM, MBS Research



## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

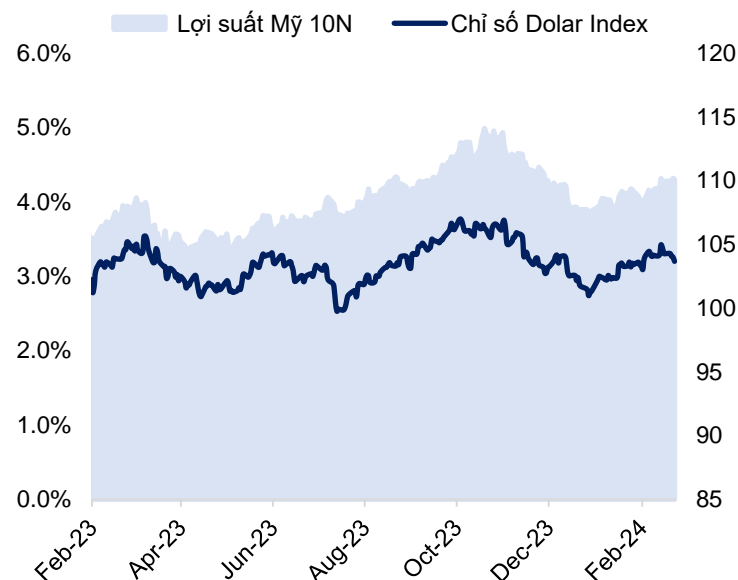
Đồng USD đang giao dịch ở mức 103.9 khi các nhà giao dịch đã đẩy lùi kỳ vọng về thời điểm Fed sẽ bắt đầu cắt giảm lãi suất đến tháng 6 vì các quan chức cảnh báo rằng họ muốn thấy thêm bằng chứng lạm phát sẽ tiếp tục giảm. Lạm phát giá tiêu dùng và sản xuất cao hơn dự kiến vào tuần trước đã làm tăng khả năng Fed có thể giữ lãi suất cao hơn trong thời gian dài hơn, hoặc thậm chí tăng thêm nếu tiếp tục. Tuy nhiên, doanh số bán lẻ và các dữ liệu khác cũng cho thấy một số dấu hiệu suy yếu, khiến đồng bạc xanh giảm giá trong tuần qua. Tỷ giá liên ngân hàng trong nước cho thấy xu hướng tăng trong tuần và giao dịch tại 24,603 VND/USD. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng nhẹ so với cuối tuần trước và hiện tại đang dao động xung quanh mức 24,950 VND/USD. Tỷ giá trung tâm đi ngang và hiện đang giao dịch tại 23,981 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



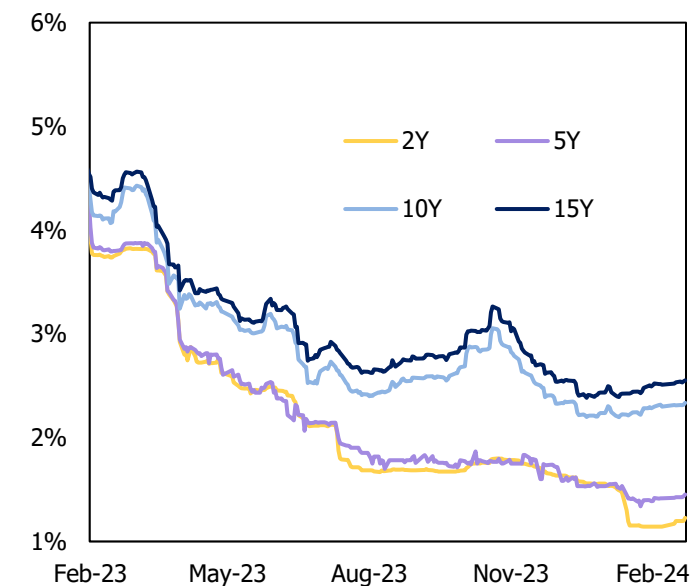
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dollar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

### Lợi suất TPCP



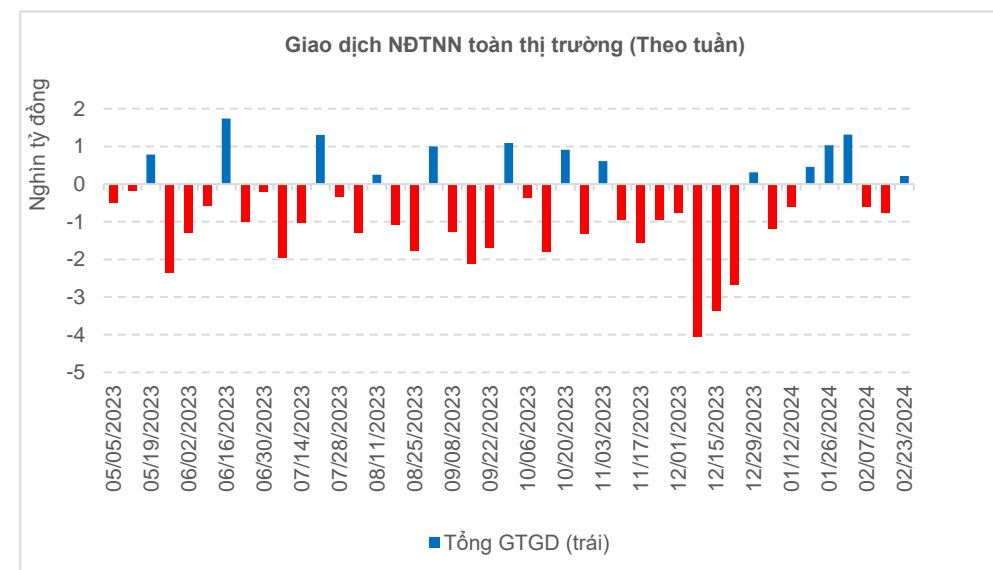
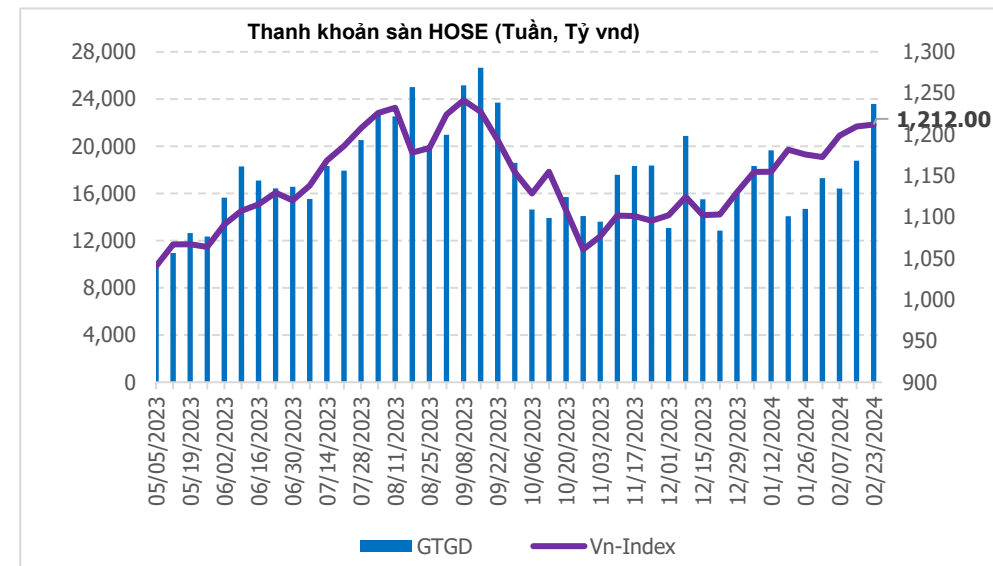
Nguồn: Bloomberg, MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Vn-Index điều chỉnh khi tiệm cận vùng đỉnh tháng 8&9/2023, thanh khoản cao nhất 5 tháng, khối ngoại tiếp tục bán ròng

- Chỉ số Vn-Index đạt mức cao nhất trong phiên cuối tuần trước ở 1,241 điểm, cũng là vùng đỉnh hồi tháng 8&9/2023. Áp lực chốt lời khiến thị trường mất 15.31 điểm nhưng vẫn giữ được thành quả tăng +2.3 điểm so với tuần trước, chốt tuần ở 1,212 điểm.
- Nhóm Vn30 giảm nhẹ -0.12%, Smallcap tụt -0.7% trong khi Midcap lùi -1.71%. Dù dễ mất điểm trong tuần vừa qua nhưng các chỉ số vẫn đang hướng tới tháng tăng thứ 4 liên tiếp.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường đạt 26,512 tỷ đồng, tăng 37.3% so với tuần trước, mức cao nhất trong vòng 22 tuần. Thanh khoản toàn thị trường tháng 1 và kể từ đầu tháng 2 lần lượt đạt 18,751 tỷ đồng và 21,192 tỷ đồng, cao hơn so với cùng kỳ 54.74% và 81.96%.
- Khối ngoại mua ròng +214 tỷ đồng trên toàn thị trường nhờ mua ròng trên Upcom +1,665 tỷ đồng nhưng bán ròng trên HSX -1,435 tỷ đồng và HNX -17 tỷ đồng. Lũy kế kể từ đầu năm, khối ngoại bán ròng -159 tỷ đồng (trong đó bán ròng trên HSX – 2,469 tỷ đồng, trên HNX -559 tỷ đồng, trong khi mua ròng trên Upcom +2,870 tỷ đồng). Năm 2023, khối ngoại bán ròng -22,818 tỷ đồng. Đáng chú ý, hoạt động bán ròng của khối ngoại diễn ra trong bối cảnh tỷ giá USD/VND đã vượt đỉnh năm 2023.

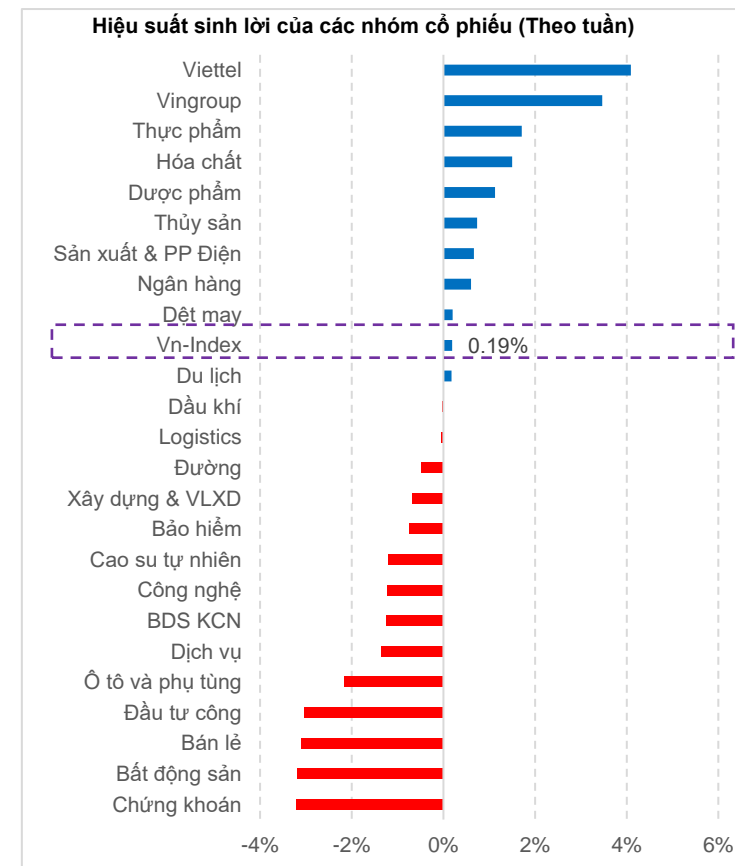
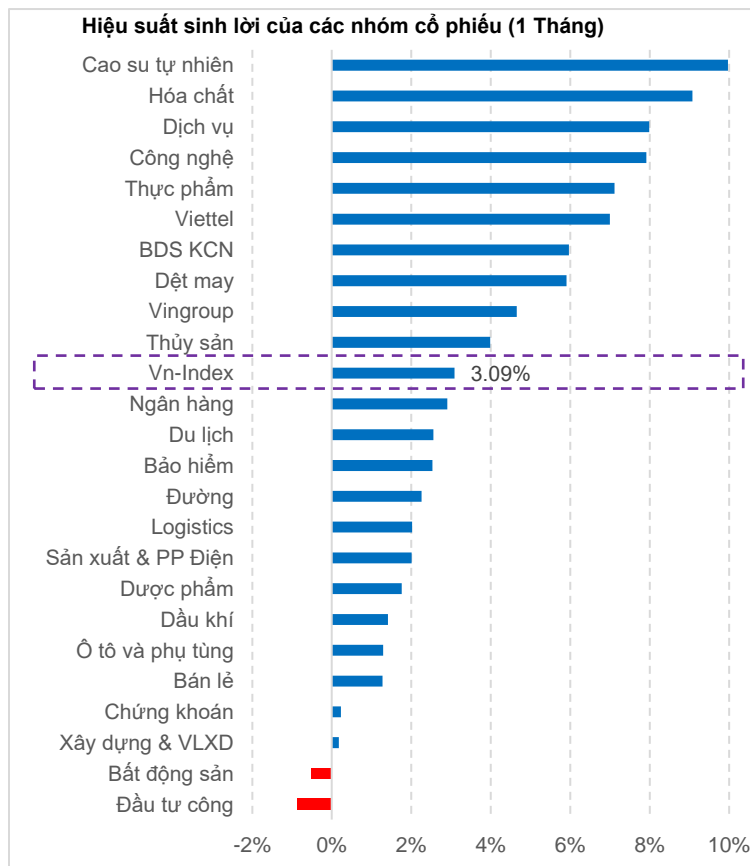
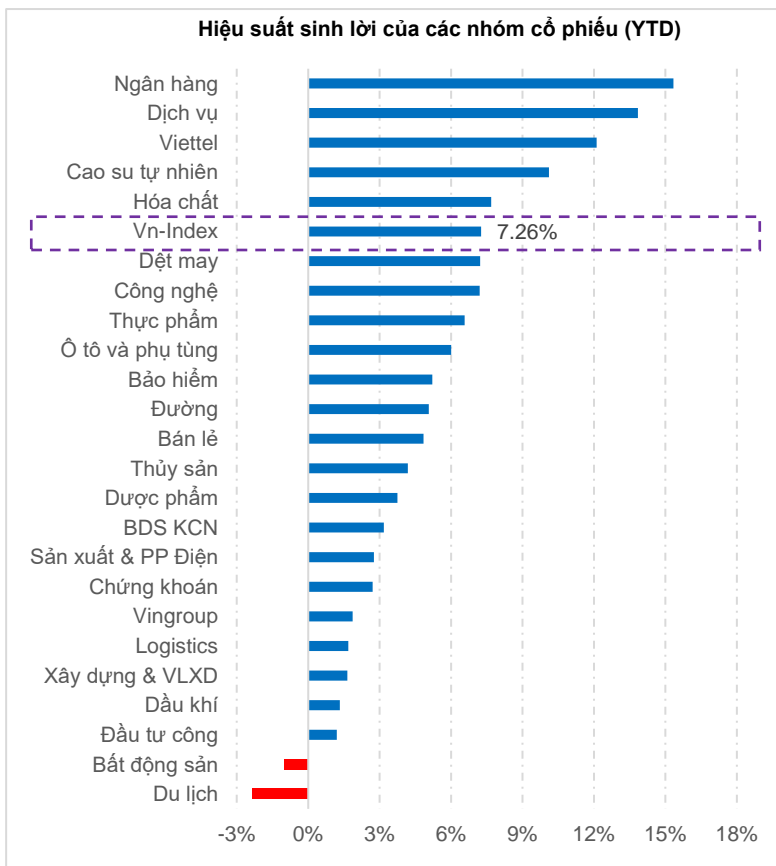


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Thị trường khép lại một tuần “xanh vỏ đồ lòng”

- Với 3 phiên giảm liên tiếp, trong đó đáng chú ý là phiên giảm mạnh cuối tuần, nhiều nhóm cổ phiếu đã không giữ được thành quả cũng như mạch tăng như: Chứng khoán, Bất động sản, Bán lẻ, Dầu tư công, ...
- Nhóm cổ phiếu Ngân hàng dù áp lực giảm trên diện rộng nhưng vẫn có mức tăng nhẹ nhờ: BID (+7.1%), TCB (+4.2%), TPB (+1.1%), ..
- Nổi bật trong tuần vừa qua là nhóm cổ phiếu Viettel (VGI: +4.4%, VTP: +5.6%, ...), Vingroup (VIC: +2.8%, VHM: +1.4%, VRE: +13.1%), Thực phẩm (VNM: +1.4%, MSN: +0.76%, KDC: +1.7%, MCH: +5.1%, ...), ...



Nguồn: MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Nhận định thị trường

- Trên khung thời gian tuần, xu hướng tăng trung và dài hạn kể từ tháng 4/2020 vẫn đang tiếp diễn (đáy sau cao hơn đáy trước, trendline nối 3 đáy).
- Bên cạnh đó, Vn-Index đã vượt trendline giảm giá kể từ tháng 4/2022 và tháng 9/2023 ở vùng 1,18x điểm, củng cố khả năng mở rộng đà tăng.
- Kháng cự ở các vùng đỉnh cũ như: 1,240 hay 1,280 điểm.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Nhận định thị trường

- Thị trường đã phản ứng mạnh ở vùng cản 1,240 điểm, tương ứng với đỉnh tháng 8&9/2023, bên cạnh đó là trendline giảm giá ở khu vực 1,233 điểm.
- Nhịp tăng kể từ tháng 11/2023 vẫn chưa kết thúc chừng nào ngưỡng 1,190 điểm chưa bị xuyên thủng.
- Nhịp điều chỉnh có khả năng kiểm tra lại vùng hỗ trợ ngắn hạn ở khu vực 1,180 – 1,190 điểm.





# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		0.19	3.56	7.26
1	VCB	496.87	-0.78	-2.31	10.71
2	BID	296.42	7.11	7.44	19.82
3	CTG	189.02	-0.14	9.83	29.89
4	VHM	188.54	1.41	2.85	0.23
5	ACV	180.69	-1.21	17.95	23.48
6	GAS	175.47	-0.26	1.33	1.19
7	VIC	168.14	2.84	5.61	1.35
8	HPG	165.14	-0.70	0.53	1.61
9	VPB	154.71	-1.76	-0.76	1.56
10	VNM	148.39	1.43	6.13	5.03
11	TCB	141.25	4.16	14.57	26.10
12	FPT	131.95	-1.14	9.25	8.12

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		0.19	3.56	7.26
13	MBB	124.62	-0.42	9.13	28.15
14	ACB	106.03	-1.09	5.81	14.23
15	VGI	95.58	4.36	6.30	11.24
16	MSN	95.44	0.76	-0.15	-0.45
17	MCH	80.09	5.07	23.24	30.73
18	GVR	76.52	3.38	31.82	29.95
19	SAB	73.11	-1.72	-3.06	-7.33
20	BCM	65.52	-0.47	2.76	0.64
21	HDB	65.08	-3.43	6.89	10.84
22	MWG	64.35	-4.97	-2.65	2.80
23	BSR	61.08	2.12	2.66	3.76
24	VRE	57.83	13.11	6.93	9.23

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		0.19	3.56	7.26
26	SSB	57.40	-1.08	-0.43	-3.77
27	VJC	56.22	-1.42	-1.05	-3.89
28	VIB	55.81	-0.45	6.80	15.48
29	SSI	51.20	-2.43	0.59	4.12
30	VEA	48.50	-2.14	1.11	6.10
31	PLX	44.60	-0.57	1.74	1.74
32	LPB	43.74	-4.74	-2.01	8.57
33	TPB	42.05	1.06	5.23	9.77
34	DGC	37.98	4.71	13.64	5.93
35	SHB	36.50	-0.42	-3.27	9.72
36	NVL	33.15	-3.95	2.41	-0.29
37	EIB	31.94	-2.65	-6.85	0.00

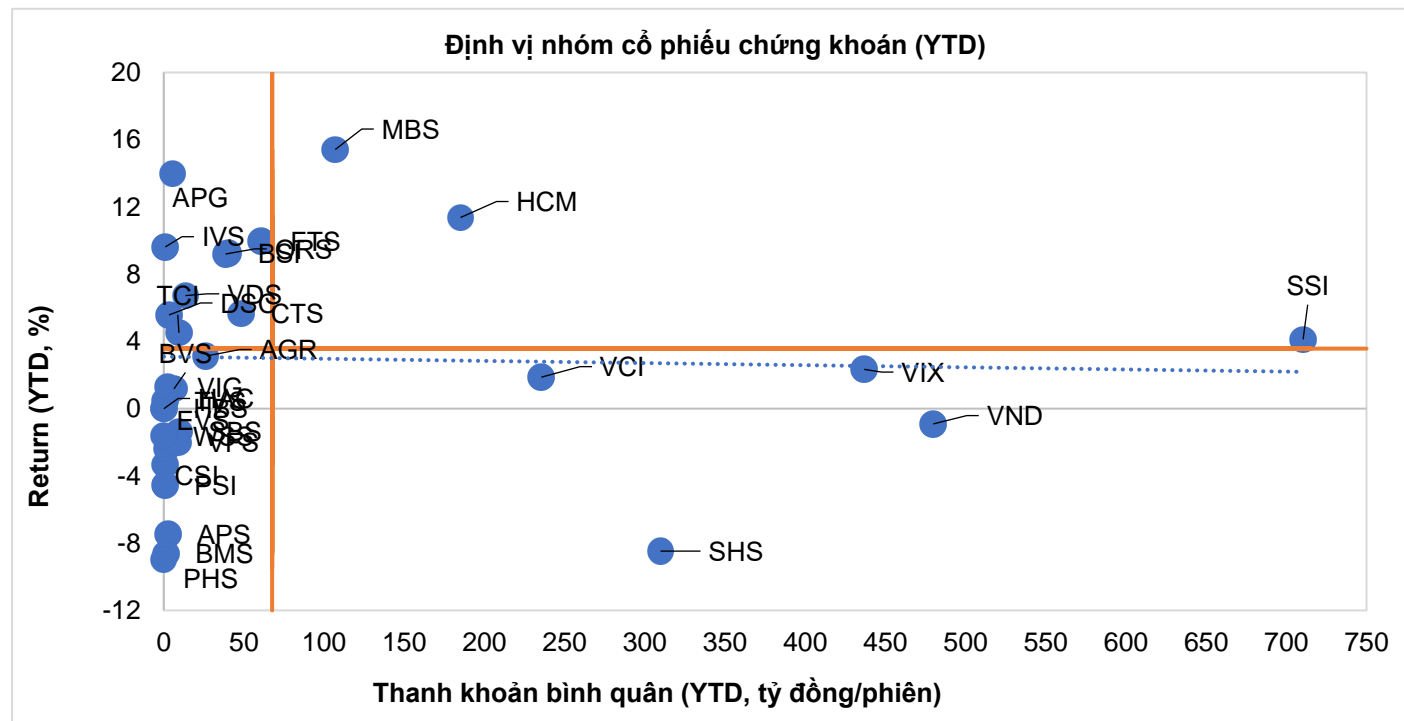
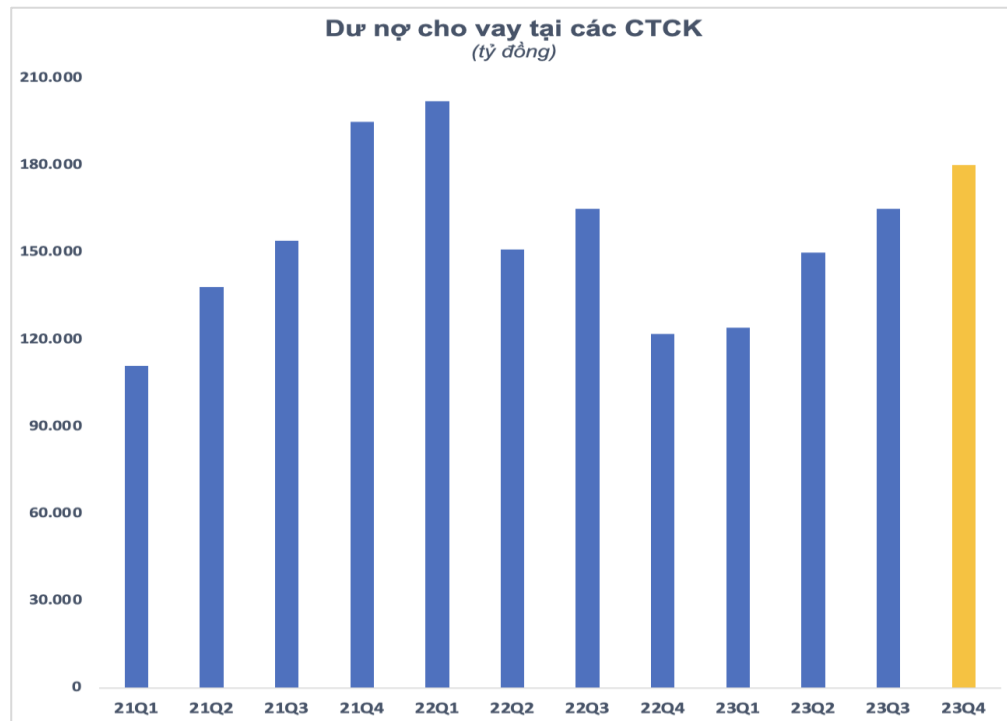
STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	OCB	31.23	-3.18	4.11	14.29
39	BVH	31.14	-1.29	3.07	6.20
40	MSB	30.80	1.32	12.00	18.46
41	PNJ	29.37	-2.98	-1.90	2.09
42	HVN	27.79	-2.33	1.21	2.45
43	POW	26.93	0.00	0.44	2.22
44	VND	26.85	-4.96	0.68	-0.90
45	PGV	25.50	0.67	-0.44	-2.16
46	KDH	25.38	1.11	1.76	1.11
47	VEF	24.07	0.21	1.26	32.66
48	REE	23.91	-0.34	3.91	2.99
49	VGC	23.76	0.00	5.16	-3.46
50	KBC	23.49	-2.70	0.99	-3.62

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Định vị nhóm cổ phiếu chứng khoán theo tăng trưởng giá cổ phiếu và thanh khoản kể từ đầu năm

- Nhóm cổ phiếu tăng trưởng vượt trội và thanh khoản cao: HCM, MBS
- Nhóm cổ phiếu thanh khoản cao, tăng trưởng ở mức trung bình ngành: VCI, VIX, VND, SSI
- Thanh khoản toàn thị trường tháng 1 và kể từ đầu tháng 2 lần lượt đạt 18,751 tỷ đồng và 21,192 tỷ đồng, cao hơn so với cùng kỳ 54.74% và 81.96%.
- Dư nợ cho vay tại các công ty chứng khoán vào thời điểm cuối năm 2023 ước tính đã tăng 15.000 tỷ so với cuối quý 3 trong đó dư nợ margin ước tăng khoảng 13.000 tỷ lên mức 172.000 tỷ đồng. Một trong những yếu tố kích thích nhu cầu đòn bẩy của nhà đầu tư là xu hướng giảm lãi suất trong phần lớn thời gian của năm 2023. Lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại giảm góp phần giảm chi phí vốn cho các công ty chứng khoán qua đó tạo thêm dư địa để giảm lãi suất cho vay margin.



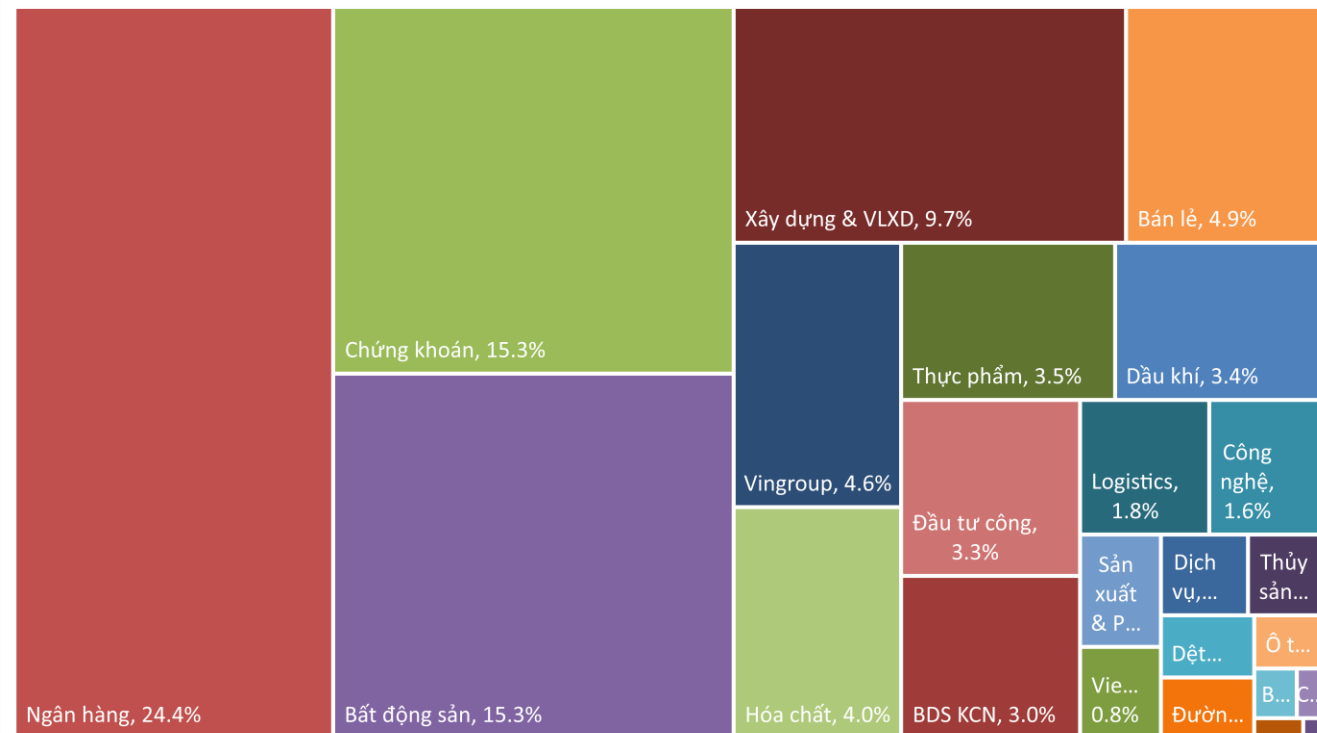
# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



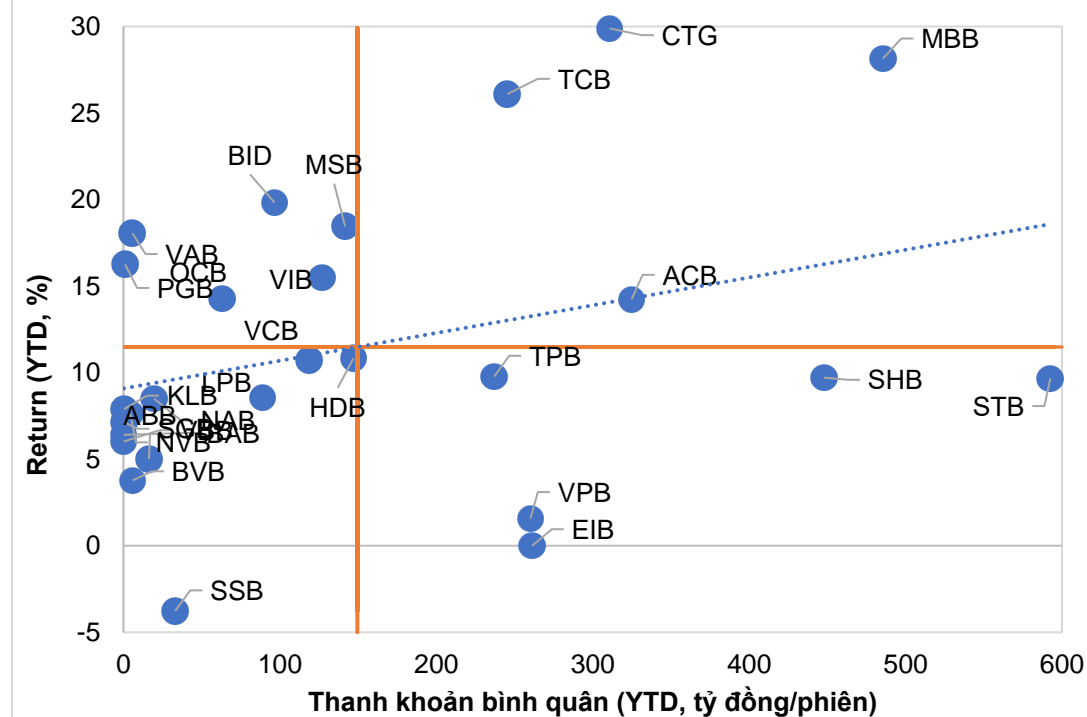
## Định vị nhóm cổ phiếu ngân hàng theo tăng trưởng giá cổ phiếu và thanh khoản kể từ đầu năm

- Nhóm tăng trưởng vượt trội và thanh khoản cao: MBB, CTG, TCB, ACB
- Nhóm cổ phiếu tăng trưởng cao, thanh khoản ở mức trung bình ngành: BID, MSB, VIB, OCB
- Nhóm cổ phiếu thanh khoản cao, tăng trưởng ở mức trung bình ngành: SHB, STB, TPB
- Nhóm cổ phiếu thanh khoản cao, chưa tăng: VPB, EIB

Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (YTD)



Định vị nhóm cổ phiếu ngân hàng (YTD)



## Các chủ đề đầu tư năm 2024



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



STT	Chủ đề	Đánh giá các khía cạnh tác động	Nhóm ngành có tác động tích cực	DNNY đáng chú ý
1	Áp lực lãi suất và tỷ giá hạ nhiệt	Các doanh nghiệp có tỷ lệ vay nợ nước ngoài cũng như có tỷ lệ đòn bẩy cao sẽ giảm bớt áp lực chi phí tài chính.	Bất động sản, năng lượng	PC1, HPG, GEX
		Thị trường M&A thế giới sôi động trở lại. Lãi suất thấp hơn sẽ kích thích nhu cầu các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội M&A tại các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam	Các doanh nghiệp đa ngành, sở hữu các dự án năng lượng, bất động sản, khu công nghiệp	GEX, BCG, PC1, KDH, DXG, BCM, IDC
		Môi trường lãi suất thấp sẽ kích thích nhu cầu tín dụng. Chúng tôi dự báo tăng trưởng tín dụng đạt 13% - 14% trong năm 2024.	Ngân hàng, Bất động sản	ACB, TCB, STB, VHM, NLG, KDH
2	Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công trong giai đoạn 2024-25	Năm 2024 được xem là năm bản lề để hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 đồng thời cũng bắt tay vào xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Hiện hầu hết các dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư do đó năm nay là thời điểm đẩy nhanh tiến độ.. Chúng tôi kỳ vọng khi các nút thắt đầu tư những năm trước đã được tháo gỡ (vd: công tác chỉ định thầu đẩy nhanh quá trình giao thầu, việc khai thác các mỏ đất đá mới đã được cấp phép, giá nguyên vật liệu xây dựng đã hạ nhiệt so với giai đoạn 2021-22,...), giải ngân đầu tư công thực tế năm 2024 sẽ đạt khoảng 85 – 90% kế hoạch, tương ứng với tăng trưởng 38% - 45% so với năm 2023.	Nhóm ngành xây dựng hạ tầng, đá, thép	CTR, VCG, C4G, KSB, HPG
3	Trung Quốc phát đi thông điệp ưu tiên cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2024	Theo đuổi mục tiêu tăng trưởng, TQ có thể nới lỏng điều kiện hoạt động của các ngành công nghiệp nặng. Điều này có thể dẫn đến giá cả các nguyên vật liệu cơ bản phục vụ cho sản xuất CN tạo đáy và đi lên.	Thép, hóa chất, nickel	HPG, NKG, DGC, PC1
		Tiêu dùng của Trung Quốc sẽ là động lực quan trọng trong năm 2024. Xu hướng tiêu dùng của người dân TQ trong quý 3 (chỉ tiêu tiêu dùng chiếm tỷ trọng trong thu nhập khả dụng) là 69.8%, không những tốt hơn cùng kỳ trong thời kỳ dịch bệnh, mà còn tốt hơn trước đại dịch. Cầu tiêu dùng Trung Quốc phục hồi sẽ hỗ trợ cho một số mặt hàng Việt Nam xuất khẩu như điện thoại, nông sản,...	Nhóm doanh nghiệp có tỷ trọng xuất khẩu sang Trung Quốc lớn như nông sản, thủy sản	ANV, HAG
4	Thị trường BĐS sẽ tích cực	Trong năm 2024 Luật Đất đai sửa đổi 2024 chủ yếu tác động tích cực đến nguồn cung.	Ở giai đoạn đầu của chu kỳ phục hồi, phân khúc nhà hợp túi tiền, xây dựng, vật liệu xây dựng sẽ được hưởng lợi trước tiên	KDH, NLG, HPG,

5	Cách mạng công nghệ mới	<p>Xu hướng dòng vốn đầu tư công nghệ cao vào Việt Nam đặc biệt sau khi Việt Nam đã nâng tầm đối tác chiến lược toàn diện với các cường quốc thế giới về công nghệ như Mỹ, Nhật.</p> <p>Công nghệ mới (5G, AI,...) còn thúc đẩy chu kỳ sản phẩm mới, kích thích nhu cầu tiêu dùng</p>	<p>Khu công nghiệp, công nghệ, hóa chất</p> <p>Bán lẻ điện tử tiêu dùng</p>	<p>FPT, KBC, IDC, SZC, DGC, PC1</p> <p>FRT, MWG, DGW</p>
6	Nhu cầu năng lượng tăng cao	<p>Tăng giá điện bán lẻ sẽ giúp EVN cải thiện tình hình tài chính, cũng như đẩy mạnh việc chi trả cho các doanh nghiệp điện</p> <p>Cầu huy động nhiệt điện vẫn cao trong bối cảnh pha El Nino vẫn tiếp diễn trong năm 2024</p> <p>Các dự án năng lượng quan trọng được thúc đẩy triển khai nhanh hơn như: Lô B, đường dây 500 kV mạch 3 kéo dài, nhằm đảm bảo cung ứng nhu cầu tiêu thụ năng lượng trong nước.</p>	<p>Chủ yếu nhóm nhiệt điện sẽ được hưởng lợi do cải thiện năng lực tài chính</p> <p>Nhiệt điện</p> <p>Các doanh nghiệp xây lắp, cơ khí</p>	<p>POW, QTP, HND</p> <p>POW, QTP, HND</p> <p>PC1, PVS, TV2, GAS</p>
7	Bất ổn địa chính trị gây xáo trộn dòng thương mại toàn cầu	<p>Mặc dù xung đột Nga - Ukraine đang có chiều hướng hạ nhiệt tuy nhiên xung đột tại khu vực Trung Đông lại đang có chiều hướng gia tăng, mới đây nhất là những căng thẳng trên Biển Đỏ. Điều này khiến các hãng tàu phải thay đổi cung đường vận chuyển và đẩy giá cước vận tải lên cao.</p>	<p>Doanh nghiệp vận tải biển, vận tải dầu khí</p>	<p>HAH, VOS, PVT</p>
8	Hệ thống KRX đưa vào vận hành từ năm sau có là bước đệm cho phát triển thị trường CK	<p>hệ thống KRX sẽ được đi vào vận hành, tạo nền tảng cơ sở để nhiều sản phẩm mới được triển khai, kết hợp với môi trường lãi suất thấp dòng tiền có thể dịch chuyển sang TTCK</p>	<p>Chứng khoán</p>	<p>SSI, VND, VCI, MBS, BSI, FTS</p>
9	Kỳ vọng niêm yết của một số doanh nghiệp lớn	<p>Một số doanh nghiệp lớn đang có kế hoạch niêm yết trên HSX sẽ tạo được sự thu hút quan tâm của các nhà đầu tư tổ chức và khối ngoại</p>		<p>ACV, BSR, OIL, VTP, ABB</p>

## MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

### Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
NẮM GIỮ	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 15%

### Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB

### Giám đốc Khối Nghiên cứu

Trần Thị Khánh Hiền

### Trưởng phòng

Nguyễn Tiến Dũng

### Vĩ mô & Chiến lược thị trường

Lê Minh Anh

Ngô Quốc Hưng

### Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính

Đinh Công Luyện

Đỗ Phương Lan

### Bất động sản

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

### Công nghiệp – Năng Lượng

Phạm Thị Thanh Huyền

### Dịch vụ - Tiêu dùng

Nguyễn Quỳnh Ly